

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG PHÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 31 - 8 - 2022
V/v Ly hôn và tranh chấp nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG PHÚ, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trương Thái Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Thanh Rực**.

2. Ông **Hà Phương Đông**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Hiệp Văn** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thị Ngọc Bích** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 173/2022/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 5 năm 2022 về việc “Ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 92/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà **Lâm Thị Kiều H**, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (có mặt);

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Bà **Mai Hồng L** – luật sư của Văn phòng luật sư H thuộc đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh;

Địa chỉ: đường S, khu dân cư Q, Phường T, thành phố P, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Lý Chanh Sóc K**, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/5/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn bà Lâm Thị Kiều H trình bày:**

Bà Lâm Thị Kiều H quen biết với ông Lý Chanh Sóc K, tìm hiểu và có tình cảm với nhau. Đến ngày 26/4/2010 cả hai tiến hành thủ tục đăng ký kết hôn và được

Ủy ban nhân dân xã B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 26/4/2010. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau do ông Lý Chanh Sóc K có tính gia trưởng, ngày nào cũng uống rượu, không chí thú làm ăn. Sau khi say rượu về nhà thường dùng những lời lẽ thô tục, chửi bới bà, có khi đánh bà Lâm Thị Kiều H. Đến tháng 7 năm 2016 bà Lâm Thị Kiều H đã sống ly thân và quay về sinh sống bên gia đình của cha mẹ ruột tại ấp A, xã B cho đến nay. Bà Lâm Thị Kiều H xác định vợ chồng có một con chung tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 đang được bà Lâm Thị Kiều H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Bà Lâm Thị Kiều H xác định vợ chồng không tạo lập được tài sản chung và không có nợ chung.

Nay Bà Lâm Thị Kiều H yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Bà Lâm Thị Kiều H yêu cầu được ly hôn với ông Lý Chanh Sóc K.

- Về con chung: Bà Lâm Thị Kiều H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 đến khi thành niên và ông Lý Chanh Sóc K phải cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Kiều H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Lâm Thị Kiều H xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện bà Lâm Thị Kiều H đã giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm có:

+ Giấy xác nhận nhân thân mang tên Lâm Thị Kiều H do Công an xã B cấp ngày 23/5/2022;

+ Sổ hộ khẩu tên chủ hộ Lý Chanh Sóc K (bản sao chứng thực);

+ Trích lục Giấy chứng nhận kết hôn;

+ Giấy khai sinh (bản sao) mang tên Lý Minh H1;

+ Đơn đề nghị không hòa giải, đối thoại lập ngày 30/5/2022;

+ Đơn xin xác nhận địa chỉ lập ngày 23/5/2022;

+ Đơn yêu cầu Tòa án hỗ trợ trong việc gửi tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ cho bị đơn;

+ Hợp đồng ủy quyền giữa bà Lâm Thị Kiều H với bà Mai Hồng L;

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Lâm Thị Kiều H cung cấp các thông tin về chi phí chi tiêu cần thiết cho việc nuôi con trung bình mỗi tháng là 2.290.000 đồng và có lúc chi tiêu lên đến 4.000.000 đồng. Do đó bà đưa ra yêu cầu cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 đồng cho con chung.

Trong quá trình giải quyết vụ án, ông Lý Chanh Sóc K trình bày: Ông chỉ chấp nhận yêu cầu ly hôn do bà Lâm Thị Kiều H đưa ra. Đối với con chung ông chỉ đồng ý giao cho bà Lâm Thị Kiều H trực tiếp nuôi dưỡng khi ông không phải cấp dưỡng

cho con. Trường hợp bà Lâm Thị Kiều H yêu cầu ông phải cấp dưỡng cho con thì ông yêu cầu trực tiếp nuôi con và không yêu cầu bà Hương phải cấp dưỡng cho con. Hiện tại ông phụ giúp cha mẹ trong việc làm ruộng. Thu nhập chủ yếu từ canh tác ruộng. Do đó không có nguồn thu nhập ổn định hằng tháng nào khác ngoài việc đợi thu hoạch vụ lúa theo từng giai đoạn canh tác. Trước đây bà Lâm Thị Kiều H đã bỏ con và ông Lý Chanh Sốc K để đi nước Malaysia đến nay vừa trở về được vài tháng. Khi đó do gia đình hai bên gần nhau. Con chung được mẹ của Lâm Thị Kiều H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Nhà gần nên Lý Chanh Sốc K cũng tiếp chăm sóc.

Trong quá trình giải quyết vụ án đã ghi nhận ý kiến của con chung tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012. Theo đó, cháu Lý Minh H1 có nguyện vọng được sống với mẹ khi cha mẹ ly hôn.

Tòa án đã tổ chức phiên hòa giải ngày 29/7/2022 nhưng không thành do các bên vẫn giữ nguyên ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn với ông Lý Chanh Sốc K, yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi thành niên và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng. Bà Lâm Thị Kiều H chỉ yêu cầu ông Lý Chanh Sốc K cấp dưỡng cho con chung theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung và nợ chung không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Việc ông Lý Chanh Sốc K cho rằng nguyên đơn bỏ con và bị đơn đi nước ngoài là có nhưng bà Lâm Thị Kiều H chỉ đi nhằm tránh mặt ông Lý Chanh Sốc K. Con chung vẫn được bà Lâm Thị Kiều H chăm sóc và được sự hỗ trợ chăm sóc của mẹ. Cho đến nay, bà Lâm Thị Kiều H vẫn không có thay đổi nơi cư trú cũng như thay đổi quốc tịch.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng nuôi con chung. Tài sản chung và nợ chung xác định không có và không yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét.

Bị đơn ông Lý Chanh Sốc K đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú tại phiên tòa:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến tại phiên tòa hôm nay, Nguyên đơn, Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015. Đối với bị đơn không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án là chưa thực hiện đúng nghĩa vụ theo Điều 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

- Về việc giải quyết vụ án: Xét thấy tình cảm vợ chồng bà Lâm Thị Kiều H và ông Lý Chanh Sốc K không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của bà Lâm Thị Kiều H cho vợ chồng bà Lâm Thị Kiều H ông Lý Chanh Sốc K ly hôn. Về con chung giao cho bà Lâm Thị Kiều H trực tiếp nuôi dưỡng và ông Lý Chanh Sốc K không phải phải cấp dưỡng cho con chung. Buộc ông Lý Chanh Sốc K cấp dưỡng con chung theo quy định của pháp luật cho đến khi con

chung thành niên. Về tài sản chung và nợ chung bà Lâm Thị Kiều H xác định không có nên không đặt ra xem xét. Ngoài ra còn buộc bà Lâm Thị Kiều H, ông Lý Chanh Sốc K phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án:

[1.1] Theo đơn khởi kiện lập ngày 30/5/2022, bà Lâm Thị Kiều H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Lý Chanh Sốc K có nơi cư trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

[1.2] Theo nội dung mà ông Lâm Chanh Sốc Kha đã trình bày về việc bà Lâm Thị Kiều H đi nước ngoài và bỏ mặc bị đơn cùng với con mới về cách đây được vài tháng. Nội dung này, bà Lâm Thị Kiều H xác định là chỉ đi tránh mặt ông Lý Chanh Sốc K chứ không thay đổi nơi cư trú cũng như thay đổi quốc tịch. Về nội dung này, Hội đồng xét xử thấy rằng, theo “Giấy xác nhận nhân thân” do Công an xã B, huyện C xác nhận vào ngày 23/5/2022 có nội dung: bà Lâm Thị Kiều H, sinh năm 1985 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng và chỗ ở hiện nay tại: Số 28, ấp Ko Kô, xã B. Ngoài ra, theo nội dung thông tin trên Căn cước công dân mang tên Lâm Thị Kiều H do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 05/6/2022 thể hiện bà Lâm Thị Kiều H có quốc tịch Việt Nam. Do đó, Hội đồng xét xử xác định vụ việc không có yếu tố nước ngoài.

[1.3] Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử xác định việc Tòa án nhân dân huyện Long Phú thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm là đúng quy định của pháp luật về thẩm quyền giải quyết vụ án.

[2] Về xét xử vắng mặt đối với đương sự: Bị đơn ông Lý Chanh Sốc K vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa không có lý do khi đã được Tòa án triệu tập hợp lệ. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 3 Điều 235 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông Lý Chanh Sốc K.

[3] Xét yêu cầu của Nguyên đơn bà Lâm Thị Kiều H về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con khi ly hôn.

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Kiều H và ông Lý Chanh Sốc K cùng xác định sau thời gian quen biết, có tình cảm với nhau đến ngày 26/4/2010 cả hai tiến hành thủ tục đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã B cấp giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 26/4/2010. Theo Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử xác định quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Thị Kiều H và ông Lý Chanh Sốc K là hợp pháp.

[3.2] Theo trình bày của bà Lâm Thị Kiều H: Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau do ông Lý Chanh Sốc K có tính gia trưởng, ngày nào cũng uống rượu, không chí thú

làm ăn. Sau khi say rượu về nhà thường dùng những lời lẽ thô tục, chửi bới bà, có khi đánh bà Lâm Thị Kiều H. Đến tháng 7 năm 2016 bà Lâm Thị Kiều H đã sống ly thân và quay về sinh sống bên gia đình của cha mẹ ruột tại ấp A, xã B cho đến nay và đưa ra yêu cầu ly hôn do cuộc sống vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử thấy rằng ông Lý Chanh Sóc K cũng thống nhất với yêu cầu ly hôn. Tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay ông Lý Chanh Sóc K không có mặt để trình bày hoặc đưa ra ý kiến về việc này. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Kiều H, cho bà Lâm Thị Kiều H được ly hôn với ông Lý Chanh Sóc K.

[3.3] Về thời điểm chấm dứt hôn nhân: Theo quy định tại khoản 1 Điều 57 của Luật hôn nhân dân đình quy định “Quan hệ hôn nhân chấm dứt kể từ ngày bản án, quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật”. Do đó quan hệ hôn nhân theo Giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 26/4/2010 do Ủy ban nhân dân xã B cấp của bà Lâm Thị Kiều H và ông Lý Chanh Sóc K sẽ chấm dứt khi Bản án này có hiệu lực pháp luật.

[3.4] Về con chung: Bà Lâm Thị Kiều H, ông Lý Chanh Sóc K cùng xác định thời gian chung sống, vợ chồng có một người con chung tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012. Hiện nay con chung do bà Lâm Thị Kiều H đang trực tiếp nuôi dưỡng. Việc này cũng hoàn toàn phù hợp với giấy khai sinh mang tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 thể hiện là con chung của bà Lâm Thị Kiều H, ông Lý Chanh Sóc K.

[3.5] Xét ý kiến của bà Lâm Thị Kiều H về việc bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 hiện nay đang được bà trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Con chung tên Lý Minh H1 đã đưa ra nguyện vọng được sống với bà Lâm Thị Kiều H. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng, từ khi vợ chồng sống ly thân từ tháng 7 năm 2016 đến nay con chung Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 đang được bà Lâm Thị Kiều H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến nay. Ông Lý Chanh Sóc K trình bày: Do trước đây vào ngày 15/10/2016, bà Lâm Thị Kiều H đã bỏ con và ông Lý Chanh Sóc K để đi nước Malaysia đến nay vừa trở về được vài tháng. Khi đó do gia đình hai bên gần nhau. Con chung được mẹ của Lâm Thị Kiều H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Nhà ông Lý Chanh Sóc K ở gần nên cũng tiếp chăm sóc. Ông Lý Chanh Sóc K chỉ đồng ý giao con cho bà Lâm Thị Kiều H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng với điều kiện ông không phải cấp dưỡng cho con chung. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng, vợ chồng không thỏa thuận được về người trực tiếp nuôi con chung. Hội đồng xét xử xác định điều kiện của bà Lâm Thị Kiều H chăm sóc, nuôi dưỡng tốt hơn so với ông Lý Chanh Sóc K bởi vì từ sau khi phiên hòa giải ngày 30/5/2022, ông Lý Chanh Sóc K không có mặt tại ấp A, xã B do đó không thể thực hiện việc cấp tống đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Lý Chanh Sóc K để thực hiện các quá trình tố tụng tiếp theo nên khả năng của ông Lý Chanh Sóc K trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con là không đảm bảo. Việc giao con chung cho bà Lâm Thị Kiều H tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi thành niên cũng hoàn toàn phù hợp với nguyện vọng của cháu Lý Minh H1 nhằm đảm bảo điều kiện về học tập và không làm xáo trộn cuộc sống hiện nay của cháu. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình

năm 2014 giao cháu Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 cho bà Lâm Thị Kiều H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi thành niên.

[3.6] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Lâm Thị Kiều H trình bày hiện đang làm công nhân tại cơ sở chế biến thủy hải sản trên địa bàn huyện Long Phú với mức thu nhập trung bình mỗi tháng từ trên 4.000.000 đồng. Hằng tháng, phải chi phí cho việc nuôi con chung khoảng 2.290.000 đồng và có lúc lên đến gần 4.000.000 đồng. Do nguồn thu nhập thấp nên bà Lâm Thị Kiều H yêu cầu ông Lý Chanh Sốc K cấp dưỡng cho con chung mỗi tháng theo quy định của pháp luật cho đến khi con chung thành niên. Vấn đề này Hội đồng xét xử thấy rằng, quyền và nghĩa vụ của cha mẹ đối với con là thiêng liêng nên người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con cũng phù hợp với việc bà Lâm Thị Kiều H đưa ra yêu cầu ông Lý Chanh Sốc K phải cấp dưỡng cho con chung theo quy định cho đến khi cháu Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 thành niên là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3.7] Về mức cấp dưỡng nuôi con: Căn cứ vào khoản 1 Điều 116 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định: *“Mức cấp dưỡng do người có nghĩa vụ cấp dưỡng và người được cấp dưỡng hoặc người giám hộ của người đó thỏa thuận căn cứ vào thu nhập, khả năng thực tế của người có nghĩa vụ cấp dưỡng và nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.”*. Trong quá trình giải quyết vụ án bà Lâm Thị Kiều H xác định được nhu cầu thiết yếu của người được cấp dưỡng mỗi tháng khoảng 2.290.000 đồng và có lúc lên đến gần 4.000.000 đồng cũng như không thực hiện được việc hòa giải giữa hai bên do Bị đơn ông Lý Chanh Sốc K không chấp hành giấy triệu tập của Tòa án. Do vậy Hội đồng xét xử lấy mức lương cơ sở hiện hành căn cứ vào Nghị định số 38/2019/NĐ-CP, ngày 09/5/2019, Chính phủ ban hành quy định mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng để xác định số tiền buộc ông Lý Chanh Sốc K phải cấp dưỡng cho con chung theo yêu cầu của bà Lâm Thị Kiều H đưa ra mỗi tháng là 1.000.000 đồng cho một người con chung là hoàn toàn phù hợp.

[3.8] Về thời điểm cấp dưỡng: Theo quy định tại khoản 3 Điều 82 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 cũng như điểm a khoản 2 Điều 482 của Bộ luật Tố tụng Dân sự quy định: *“...2. Những bản án, quyết định sau đây của Tòa án cấp sơ thẩm được thi hành ngay mặc dù có thể bị kháng cáo, khiếu nại, kháng nghị, kiến nghị: a) Bản án, quyết định về cấp dưỡng, trả công lao động, nhận người lao động trở lại làm việc, trả lương, trợ cấp thôi việc, trợ cấp mất sức lao động, trợ cấp mất việc làm, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế hoặc bồi thường thiệt hại về tính mạng, sức khỏe, tổn thất tinh thần của công dân; quyết định về tính hợp pháp của cuộc đình công;...”*. Do vậy Hội đồng xét xử buộc ông Lý Chanh Sốc K thực hiện cấp dưỡng vào ngày tuyên án là phù hợp.

[3.9] Bên cạnh đó ông Lý Chanh Sốc K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở theo Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

[4] Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Kiều H xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về nợ chung: Bà Lâm Thị Kiều H xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về án phí: Đây là vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự và quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án do đó trong vụ án ly hôn nguyên đơn phải chịu án phí sơ thẩm, không phụ thuộc vào việc Tòa án chấp nhận hay không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Vì vậy bà Lâm Thị Kiều H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với vụ án ly hôn là 300.000 đồng. Ngoài ra căn cứ quy định tại điểm a khoản 6 Điều 27 Pháp lệnh Án phí, lệ phí Tòa án quy định: “a) Người có nghĩa vụ cấp dưỡng định kỳ hoặc một lần theo quyết định của Tòa án phải chịu án phí dân sự sơ thẩm như đối với trường hợp vụ án dân sự không có giá ngạch;” do đó cần buộc bị đơn ông Lý Chanh Sóc K phải chịu án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung.

[7] Về quyền kháng cáo bản án: Căn cứ vào Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bà Lâm Thị Kiều H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án và ông Lý Chanh Sóc K có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

[8] Ý kiến của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Phú phát biểu tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, các điều 147, 227, 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ khoản 1 Điều 56, khoản 1 Điều 57 các điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Căn cứ vào điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lâm Thị Kiều H.

1/ Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị Kiều H được ly hôn với ông Lý Chanh Sóc K. Quan hệ hôn nhân giữa bà Lâm Thị Kiều H ông Lý Chanh Sóc K theo giấy chứng nhận kết hôn số 23 ngày 26/4/2010 do Ủy ban nhân dân xã B cấp chấm dứt kể từ ngày Bản án này có hiệu lực pháp luật.

2/ Về con chung:

- Giao con chung tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 (hiện nay con chung đang sống chung với bà Lâm Thị Kiều H) cho bà Lâm Thị Kiều H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến khi thành niên.

- Về cấp dưỡng cho con chung:

+ Buộc ông Lý Chanh Sóc K phải có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung tên Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 định kỳ hàng tháng, mỗi tháng là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

+ Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 31/8/2022 cho đến khi Lý Minh H1, sinh ngày 19/10/2012 thành niên.

+ Ông Lý Chanh Sóc K có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Bà Lâm Thị Kiều H cùng các thành viên gia đình không được cản trở ông Lý Chanh Sóc K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3/ Về tài sản chung: Bà Lâm Thị Kiều H xác định không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

4/ Về nợ chung: Bà Lâm Thị Kiều H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

5/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Lâm Thị Kiều H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0004630, ngày 30/5/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Long Phú, tỉnh Sóc Trăng (Như vậy bà Lâm Thị Kiều H đã thực hiện xong). Buộc ông Lý Chanh Sóc K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

6/ Về quyền kháng cáo: Bà Lâm Thị Kiều H có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án và ông Lý Chanh Sóc K có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự,

người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sóc Trăng (P. KT, NV&THA);
- VKSND huyện Long Phú;
- Chi cục THADS huyện Long Phú;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Thái Ngọc